

Về Thăm Quê Cũ

Phan Đức Minh

Năm 2000, sau 8 năm định cư tại Hoa Kỳ, vợ chồng tôi nhất định phải về thăm lại Quê Hương, mồ mả Tổ Tiên, Ông Bà, Cha Mẹ, thăm vợ chồng người con trai lớn và đưa cháu gái 13 tuổi còn ở lại, đang chờ ngày sang Mỹ đoàn tụ. Đã gần chục năm xa cách rồi còn chi nữa! Tôi đã quyết định: đây là chuyến về thăm quê hương lần đầu tiên mà cũng là lần sau chót...

Tình trạng sức khỏe của tôi lúc đó, ở cái tuổi ngoài 70, với nhiều thứ bệnh linh tinh sau hơn 12 năm sống gay go, gian khổ, đi tù cải tạo trên rừng trên núi, không đi lúc đó thì về sau không đủ sức để đi được nữa. Đưa con gái út, vừa ra Trường Đại Học và cũng vừa làm Lễ Hối, trước khi chính thức làm việc toàn thời gian, nó xin nghỉ 4 tuần để hưởng dẫn hai vợ chồng chúng tôi cùng đi.

Từ phi trường quốc tế Los Angeles, chúng tôi lên máy bay của Hãng Hàng Không Thái Lan. Nghỉ lại 1 đêm ở khách sạn trong khu vực phi trường. Sáng hôm sau chúng tôi lên máy bay Hãng Không Việt Nam về thẳng Đà Nẵng là nơi gia đình người con trai lớn của chúng tôi còn ở lại. Gặp lại con trai, con dâu, đưa cháu nội, bà con, bạn bè ra đón ở phi trường, vợ chồng tôi thật là cảm động. Tôi nghiệp đưa con gái út! Nó lo cho chúng tôi đủ thứ, nhất là nó cứ lo cho sức khỏe của tôi. Lúc này nó mới có quyền vui vẻ, mừng rỡ gặp lại người thân bạn bè. Những giọt nước mắt ngấn dài. Đưa cháu nội cứ ôm lấy Bà Nội rồi ôm lấy Cô nó mà khóc.

Chúng tôi về ở nhà người con trai chớ không ở Khách Sạn như ý muốn của con cái ở Mỹ khi chúng tôi ra đi, mặc dầu có nhiều khách sạn tốt mà Giám Đốc là người quen, là học trò cũ của tôi, cũng như bạn bè của con trai tôi. Ngay buổi tối, điện thoại từ Mỹ gọi sang:

- Bố Mẹ khỏe không?
- Khỏe, tuy có ngất ngư chút chút.
- Bố thế nào ?
- Cũng khỏe.
- Bố đang làm gì ?
- Đang coi báo, sắp ngủ!
- Ngủ ở đâu ?
- Nằm dưới đất!
- Sao lại nằm dưới đất?
- À, mà nền nhà gạch bông, trải chiếu rồi để quạt trần, quạt trên tường, quạt dưới đất. Nóng quá thì ngày tắm vài ba lần. Bố Mẹ không chịu ở Khách Sạn. Ở quây quần với con cháu tuy cực mà vui hơn...



Chúng tôi chỉ đi thăm vài chỗ bắt buộc, còn không đủ thì giờ, cứ giao cho người con trai lo liệu: Mời bà con xóm cũ tập họp quây quần tại một gia đình có nhà rộng rãi, nhờ người lo chuyện ăn uống để có dịp tha hồ mà chuyện trò, tâm sự. Vui buồn lẫn lộn. Thật là cảm động. Chúng tôi nói lên lời cảm tạ Ông Trên đã cho chúng tôi được có được cơ hội như ngày hôm nay mà trước đây khoảng chục năm, chúng tôi không bao giờ dám nghĩ tới. Có những ông già, bà lão ôm lấy chúng tôi mà khóc, không hiểu thế nào được nữa.

Hôm sau, chúng tôi gồm cả gia đình người con trai lớn, vợ chồng Ông Bà đã từng dạy các con tôi ở bậc Trung Học, tất cả 8 người, bao xe đi thăm Thánh Địa La Vang ở Quảng Trị. Đường xá khó đi, nhưng khi lên đến đỉnh Đèo Hải - Vân, giữa Đà Nẵng và Huế, thì phong cảnh thật là tuyệt vời. Chúng tôi quay phim và chụp ảnh như sợ không bao giờ còn trông thấy nó nữa.

Thánh Địa La Vang! Thật là cao cả, thiêng liêng, không cách nào nói được...

Trở lại Đà Nẵng, tối hôm sau lại 1 lần họp mặt thứ hai, với tất cả bạn bè thân thiết, con cháu trong khung cảnh đẹp đẽ, thân thương, đầy ấp tình người trong bữa cơm không chỉ ngon vì món ăn, mà ngon vì có tình thương yêu, lâu ngày xa cách. Chúng tôi trong cả cuộc đời không bao giờ dám nghĩ là lại có như hôm nay.

Trước khi ăn, gia đình chúng tôi cúi đầu cầu nguyện rồi làm dấu Thánh Giá. Khi nhìn lên, tôi thấy có nhiều bà con lau nước mắt. Có lẽ bà con thương cảm cho chúng tôi đã được Thượng Đế cứu vớt ra khỏi cái cảnh sống trước đó chừng chục năm cũng tại nơi này.

Sáng Chủ Nhật, chúng tôi đi Lễ tại nhà Thờ Chánh Toà Đà Nẵng. Bà con đông quá! Chúng tôi phải đứng dự Lễ ngoài hàng hiên. Khi Ca Đoàn hát, tôi chụp vội vài tấm ảnh, con trai tôi quay phim. Khi xong Lễ, chúng tôi gặp vài Sơ, quen từ xưa cũng có mà lạ cũng có, gặp bà con giáo dân ít nhiều quen biết. Chúng tôi nhờ Sơ dẫn vào phòng thay áo Lễ để gặp Cha Xứ, thăm hỏi, tặng quà, và nhắc Cha nhớ thường xuyên xin Lễ cho Maria Theresa Q.Ph., con gái của chúng tôi, đã theo Chúa từ ngôi nhà Thờ này, vào đầu thập niên 1980, trong hoàn cảnh xã hội, tôn giáo rất khó khăn, và cháu đã về nhà Chúa hồi tháng 4 - 1999 trong một tai nạn xe hơi ở Mỹ. Với ước mong được đi phục vụ những người cùng khổ ở những nơi nghèo khó, noi gương Mẹ Teresa Calcutta, cháu đã vào Dòng Tu La San ở San José được 1 năm nhưng phải trở về với gia đình theo lời khuyên của Bác Sĩ vì vấn đề sức khỏe... Tuy sức khỏe không tốt nhưng cháu nhất định vẫn đi học, đi làm bán thời gian tại văn phòng Nha Sĩ thân quen, đảm nhiệm công việc giảng dạy giáo lý, Việt Ngữ cho các em nhỏ, hoạt động trong các Hội Đoàn, phục vụ bệnh nhân, người già và trẻ em... Khi cháu mất, thật là một tang lễ có sự hiện diện của nhiều Linh Mục, có đông người người tham dự và nhiều nước mắt chưa từng thấy từ trước tới nay, dành cho 1 giáo dân bình thường trong vùng này, người Việt tất nhiên, nhưng người Mỹ, Phi Luật Tân, người Mễ... cũng đông quá chừng! Bà con trong Cộng Đoàn nhiều người đã nói như thế...

Chúng tôi đến thăm và tặng quà cho trại trông nom các " trẻ em đường phố ", tặng quà và khuyến khích những phụ nữ có lòng tốt, nhận lãnh trách nhiệm trông nom, hướng dẫn các em với số tiền lương vô cùng nhỏ bé. Đạp xe lữ vào Sài Gòn, chúng tôi có vài ngày ở đây. Biết ở nhà ai, bỏ nhà ai nên đành phải ở khách sạn. Tất cả bạn bè thân quen ở thành phố này, trong đó có cả những người trẻ là Kỹ Sư, Giáo Sư Đại Học (lại là học trò cũ của tôi, bạn của con trai tôi) họp mặt với nhau trong một không khí trang trọng mà thân tình. Thôi thì lại chụp ảnh, quay phim, cười vui và cả nước mắt. Chúng tôi xin mọi người cầu nguyện cho nhau. Thượng Đế đã cho chúng tôi cơ hội đầu tiên và cũng là sau cùng để trở lại thăm nhau như thế này.

Tối về, đứng trên bao lơn khách sạn, nhìn xuống lòng đường phố đông đặc những người, xe cộ hầu hết vẫn còn là loại 2 bánh, mà lòng tôi bỗng thấy vui mừng được về thăm thì ít, nhưng sót xa thì nhiều... khi nghĩ đến nhiều người trong số đó đang lao mình vào cuộc sống khổ sở, khó khăn, nhọc nhằn...trong một xã hội đã bao nhiêu năm rồi mà vẫn còn lạc hậu, chậm tiến so với ngay những quốc gia khác trong vùng.



Đáp máy bay ra Hà Nội, chúng tôi 6 người, đến phi trường Nội Bài lúc nào không hay. Chưa lãnh xong hành lý đã thấy anh chị em, bà con, bạn hữu làm hiệu, vẫy tay, bằng mũ nón, bằng những tấm bia viết chữ cho dễ nhận nhau. Thế là sau 46 năm, tôi mới trở lại Hà Nội. Phố phường đông đặc những người và xe cộ lớn nhỏ, ngược xuôi, hỗn độn. Tuy bề ngoài theo thời gian, sự phát triển dân số, mở cửa phần nào để tiếp xúc với thế giới bên ngoài, mọi sự có thay đổi khá hơn chút ít bên ngoài, nhưng quá chậm và quá nghèo nàn so với thiên hạ, với khả năng và tinh thần vốn có của dân tộc Việt Nam.

Chúng tôi ở nhà hai vợ chồng người cháu bên ngoài. Cả hai đều là Bác Sĩ. Chồng là Giáo Sư dạy tại Đại Học Y Khoa Hà Nội, có người anh ruột cũng thế vì Bố mẹ đều là Bác Sĩ ở Hà Nội từ lâu. Tôi cố tìm hiểu tại sao trong dòng họ lại có nhiều người theo học ngành này như thế thì được biết câu trả lời:

- Ở xã hội và thời đại nào, cái nghề này, tuy khó theo đuổi nhưng vẫn có chỗ đứng trong xã hội và ít lời thôi, rắc rối đối với đời sống xã hội của những quốc gia không mấy ổn định.

Tôi tin là con cháu, đã nói thật với người thân của chúng.

Chúng tôi đi tắc xi đến nhà người em con Ông Chú ruột, hai anh em cùng là kỹ sư lâu năm, được học tại mấy nước cộng sản Đông Âu, hai cô vợ đều là Bác Sĩ. Tôi nhờ điện thoại tập hợp tất cả bà con, bạn bè hiện có mặt tại Hà Nội, tối hôm sau gặp nhau tại 1 địa điểm thật là... Hà Nội. Sau khi chào hỏi, bắt tay, ôm nhau vội vã, ồn ào (cũng có cả tặng hoa vì nhiều người thuộc giới trí thức trẻ ở Hà Nội), tôi nhìn những khuôn mặt thân thương và cả những khuôn mặt mới mẻ đã gia nhập vào đại gia đình nội ngoại, nhưng đủ cho tôi an tâm xin phép mọi người để nói lên niềm cảm tạ sâu xa đối với Thượng Đế, Đấng thiêng liêng cao cả, toàn năng đã ban ơn phước kỳ diệu cho gia đình chúng tôi cho nên mới có được sự họp mặt lạ lùng, không ai có thể ngờ được như ngày hôm nay. Có những người mà sau hơn nửa thế kỷ tôi mới được gặp lại. Mọi người xúc động, nhất là những người thuộc lớp trẻ. Anh chị em, bà con, bạn bè chuyện trò, chia sẻ với nhau thật là chân tình. .. Cuộc họp mặt thân thương rồi cũng qua mau với những lời chúc tụng, chia tay sao mà thấm thiết!

Rời Hà Nội, bằng xe bao, 6 chúng tôi lại có thêm vài người thân cùng xuống Hải Phòng để thăm một số bà con, bên nội cũng như bên ngoại. Lại họp mặt đông đủ trong bữa cơm tối thân thương tại một nhà hàng Việt Nam để mọi người có thể cùng nhau chia sẻ nỗi niềm thương nhớ. Bà Chị ruột và Bà Chị dâu của tôi đứng trước mặt và hỏi "*Ai đây, có nhớ không?*" Tôi lắc đầu, chịu chết! Nhận ra sao nổi! Cách đây 54 năm hai Bà là những cô gái xinh đẹp, thiên hạ bảo là Hoa Khôi trong vùng mà bây giờ trước mặt tôi, hai Chị tôi chỉ còn là hai bà Cụ già, mặt mũi nhăn nheo, mồm miệng móm mém. Chúng tôi ôm lấy nhau mà chẳng nói được điều gì. Tôi chỉ nói được

- Cảm tạ Thiên Chúa đã cho con gặp lại những người thân yêu như thế này.

Tôi nghẹn ngào, không thể nói thêm được nữa...

Xe bao chở phái đoàn chúng tôi mấy chục người về tận quê nội và quê ngoại để thăm lại mồ mả Ông Bà, Cha Mẹ. Đường xe chạy phải qua sông, qua phà nhưng sau nửa thế kỷ, à! nơi này thì phải nói là lâu hơn, đã được tráng nhựa nên cũng đỡ khổ. Xe chạy tới chính cái làng Phố Quận của tôi, sau bao năm xa cách, mà tôi không cách nào nhận ra cho được vì chính sách quản lý, chia cắt đất đai, dân số tăng lên, nhà cửa xây lên chen chúc vô tội vạ, nhưng nhỏ bé tí ti, so với cái hồi tôi còn là cậu học trò tiểu học di bộ đến trường, trong bộ quần áo trắng tinh, cái mũ đội đầu cũng màu trắng, chỉ có đôi săng - đan da là màu nâu mà thôi.

Chúng tôi đi bộ trên con đường rộng để đi tìm thăm mồ mả Ông Bà, Cha Mẹ bên nội. Nghĩa địa ở bên nhà đầu có như bên Mỹ. Đưa con gái út và đưa cháu trai, vừa tốt nghiệp Đại Học ngành Quản Lý Du Lịch, cứ phải đi kèm và giữ tay tôi kéo sợ tôi bị chóng mặt mà té vì nghĩa địa lồi lõm, gập ghềnh, cỏ may dính vào hai ống quần lên tới đầu gối. Mộ của các Cụ đã được bà con tự xây cất tương đối đàng hoàng. Đã sống ở quê hương thứ hai là nước Mỹ cả chục năm, lòng tôi quả thật vô cùng xót xa khi trông thấy Quê Hương Đất Nước Việt Nam ở những chốn xa thành thị như thế này. Tại sao vậy? Tôi hiểu chớ vì tôi đã từng đi kháng chiến chống Pháp, 2 lần bị Tây bắt, nhưng thực ra lần thứ 2 là tôi cố tình nằm lại ruộng lúa chờ cho Tây đến bắt để ra đi, thoát khỏi hàng ngũ kháng chiến do cộng sản lãnh đạo, mà tôi đã chán ghét sau khi nhận ra sự thật., nhờ thời gian được làm công tác tại ngành Tuyên Huấn, được đọc đủ thứ sách báo tuyên truyền, xảo trá, bịp bợm của cộng sản Việt Nam cũng như cộng sản quốc tế. Tôi phải ra đi mà không làm liên lụy đến người thân, bạn bè, nhất là người anh ruột của tôi đã hết lòng diu dắt, che chở cho tôi mà cũng không xong...



Về Tổ Đình của dòng họ bên nội. Trời đất ơi! Ngày xưa nó to lớn, 5 gian nhà gỗ lim, mái ngói, có cái sân gạch bát tràng phía trước, đủ rộng để phơi thóc lúa, đủ cho tụi nhỏ trong dòng tộc chúng tôi đá banh cao su trong những dịp học hè tại gia, do anh tôi dạy dỗ. Bây giờ cái nhà thờ họ đó chỉ còn lại chút xiêu bằng 1 phần 10 lúc trước. Vị Trưởng Tộc đọc lời trình báo với các bậc tiền nhân là chúng tôi đã từ đất nước Hoa Kỳ, riêng tôi đã gần 6 chục năm, nay trở về thăm lại, và góp công, góp sức vào việc bảo tồn truyền thống của dòng họ cũng như dân tộc. Chúng tôi thấp hươu, vái vong linh Tổ Tiên, Ông Bà, Cha Mẹ rồi quay ra chia sẻ với bà con, họ hàng. Khi giúp đỡ bà con, chúng tôi thường nói "*Chúng tôi đã được dạy bảo: hãy chia sẻ cơm ăn, áo mặc, tiền*

bạc cho những người thiếu thốn hơn các con vì họ đang cần những thứ đó."

Trong bữa cơm đoàn tụ đông đảo bà con họ hàng, làng xóm ngày nao, đưa em gái của tôi (từng là cán bộ cộng sản, chồng cũng là cán bộ cộng sản từng đi du học ở Đông Âu, đã 1 lần từ Bắc vào Nam, theo vợ tôi lên

núi rừng thăm tôi khi đi tù cải tạo, bóc cho tôi cái bánh chưng, đưa cho tôi ăn) đứng lên, nói trong nước mắt nghẹn ngào

- Anh chị tôi bây giờ đã thành người công giáo, nhưng người công giáo không có từ bỏ Tổ Tiên, Ông Bà, Cha Mẹ như chúng ta vẫn hiểu làm...

Nó muốn nói nhiều nữa, nhưng không nói được vì nấc nghẹn ở cổ và những dòng nước mắt đã làm nó đành đứng im, môi mím chặt lại cố ghì giữ niềm xúc động...

Chúng tôi về thăm quê ngoại. Mồ mả Ông Bà, Cha Mẹ đã được xây đắp rất tốt, chỉ còn đôi phần phải bồi đắp thêm. Ngôi Tổ Đình của dòng họ quá đơn sơ, thiếu thốn giống như cuộc sống của bà con trong vùng. Chúng tôi bàn thảo kế hoạch: phải làm, nhất định phải làm để cho bà con có chỗ hàng năm giỗ kị, tưởng nhớ các bậc tiền nhân, để cho con cháu nhớ lấy nguồn gốc của mình...

Cuộc họp mặt nào rồi cũng phải chia tay. Chúng tôi lên xe trở lại Hải Phòng, ở với mấy gia đình các em bên ngoại. Ngày tháng qua mau. Chúng tôi lại phải chia tay nhau trong buổi tiệc, nghẹn ngào và nước mắt để lên xe quay ngược lên Hà Nội, đáp máy bay trở ra Đà Nẵng để chỉ còn vài hôm nữa sẽ trở về đất Mỹ, Quê Hương thứ 2 của chúng tôi lúc này. Câu nói ngày xưa trong sách " Quốc Văn Giáo Khoa Thư " cho đến lúc này đâu có chi thay đổi " Ôi! lúc chia tay, sao mà buồn vậy!"

Buổi tối ở Đà Nẵng, căn nhà nhỏ bé nơi gia đình con trai lớn chúng tôi đang ở, luôn đông nghẹt bạn bè, đủ các giới, tuổi tác, trẻ già. Chiều tối hôm sau là buổi họp mặt cuối cùng dành cho bạn bè của con cái chúng tôi và đám học trò cũ còn ở lại Việt Nam. Tôi bảo người con trai:

- Cứ tập họp tất cả! Có con cái thì dẫn tới luôn!

vì tôi sợ là các cháu vương mắc con cái, không đến được. Thế là khi chúng tôi đến, học trò cũ, bạn bè các



con đông cả năm, bầy chực người. Chúng bu lại: Chào Bác! Chào Thầy Cô! "Bác và Thầy Cô còn nhớ chúng con không ? " Sau nhiều năm tháng, các cháu đâu còn nhỏ bé như hồi nào, làm sao mà Bác, mà Thầy Cô nhận ra cho được! Nhà hàng dành hết khu vực trên lầu cho đám chúng tôi. Bàn ghế tiếp tục được kê thêm vì số người kéo đến không hạn chế. Buổi họp mặt thật là vui vẻ tưng bừng, trong tiếng tiếng hát, đệm đàn Guitar, chúc tụng, chụp ảnh, quay phim... Tôi nói với đám người trẻ là Cảm tạ Thượng Đế toàn năng đã cho chúng ta có cơ hội gặp lại nhau như thế này... Có Anh, có chị nói "Bác, Thầy Cô có về như thế này, chúng con mới có cơ hội họp mặt đông đủ như hôm nay. chớ ở cùng một thành phố mà cả năm chúng con đâu có gặp nhau

cho nổi "...

Buổi chia tay cuối cùng để chúng tôi trở về đất Mỹ, quê hương thứ hai, mới thật là xúc động, kể ở người đi muốn nói thật nhiều, mà sao chẳng nổi! Ít ngày sau, thư từ, hình ảnh từ Quê Nhà gửi sang cho thấy: mồ mả Ông Bà, Cha Mẹ, nhà thờ họ, chỗ nào còn thiếu sót, đều đã được tu bổ, chỉnh trang, xây dựng, khiêm tốn nhưng đàng hoàng. Ngôi Tổ Đình của dòng họ bên ngoại đã được xây dựng khang trang, đẹp đẽ đủ chỗ cho bà con trong họ, hàng năm họp mặt giỗ kị, tưởng nhớ công đức Tổ Tiên, Ông Bà, Cha Mẹ. Trông hình ảnh bà con đông đảo trong buổi thấp hương nguyện cầu, tạ ơn trước ngôi Tổ Đình, rồi đọc những lá thư anh chị em, bà con viết sang bên Mỹ cho chúng tôi, những người con xa Quê Hương, Đất Nước, sao mà thấy lòng xúc động!

Tất cả chúng tôi, trong gia đình, ai cũng cảm thấy một niềm vui to lớn là chuyến về thăm Quê Hương đầu tiên mà cũng là cuối cùng của vợ chồng chúng tôi, quả là một món quà vô giá mà Thượng Đế đã ban cho gia đình và cho cả những bà con, thân hữu, bạn bè, bà con làng xóm ở nơi Quê Cha, Đất Tổ xa xôi, mãi tận bên kia quả địa cầu... Xin cảm ơn đất nước Hoa Kỳ, cảm ơn tất cả các con, dâu rể đã tạo điều kiện cho chúng tôi có một chuyến đi không giá nào tính được. Cũng xin cảm ơn bà con, bạn bè thân hữu, các anh chị từng là học trò cũ của tôi đã dành cho chúng tôi những giây phút đáng ghi nhớ cho đến ngày không còn có mặt trên cõi đời này ...